

GIẢNG DẠY NGHE 2 TIẾNG TRUNG QUỐC THEO ĐƯỜNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

Nguyễn Thị Ngọc Dung^{1*}

¹Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hùng Vương, Phú Thọ

Ngày nhận bài: 10/3/2020; Ngày chỉnh sửa: 27/5/2020; Ngày duyệt đăng: 29/5/2020

Tóm tắt

Nghe là một kỹ năng đầu vào vô cùng quan trọng đối với người học ngoại ngữ, có thể nói đó là tiền đề để phát triển các kỹ năng còn lại. Đào tạo theo học chế tín chỉ thời lượng lên lớp có hạn và gia tăng thời gian tự học, phương pháp dạy học theo đường hướng nhiệm vụ được coi là một trong những phương pháp giảng dạy mới nhằm đáp ứng yêu cầu về trình độ và năng lực ngoại ngữ cho sinh viên, đồng thời làm tăng tính chủ động của sinh viên, kết hợp giữa làm việc độc lập và làm việc nhóm.

Từ khóa: Đường hướng nhiệm vụ, nghe 2 tiếng Trung Quốc, học thông qua làm.

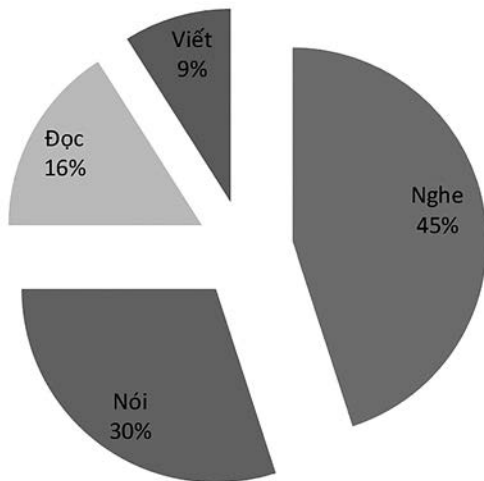
1. Đặt vấn đề

Khi tiến hành hoạt động giao tiếp giữa con người với con người, giao tiếp ngôn ngữ là công cụ trực tiếp và chủ yếu được con người sử dụng. Con người có thể thông qua hoạt động giao tiếp ngôn ngữ để truyền đạt thông tin, văn hóa. Do vậy việc học tập một hoặc nhiều ngoại ngữ là vô cùng cần thiết. Để nắm bắt và sử dụng được một ngôn ngữ nào đó, việc đầu tiên là phải nắm bắt được các kỹ năng cơ bản: nghe, nói, đọc viết của ngôn ngữ đó. Trong 4 kỹ năng này, nghe và đọc được coi là kỹ năng đầu vào, viết và nói là kỹ năng đầu ra. Khả năng nói và viết của con người phụ thuộc rất lớn vào việc mức độ nghe thông tin và lý giải nó. Nghe là một phương pháp tiếp nhận thông tin, không có

nghe sẽ không có nói, đồng nghĩa với việc không có giao tiếp ngôn ngữ. Trong giao tiếp hàng ngày, nghe là hình thức giao tiếp chủ yếu, chiếm đến 45% hoạt động giao tiếp. Đối với việc học ngoại ngữ, nghe ảnh hưởng trực tiếp đến các kỹ năng khác, đồng thời quyết định năng lực ngoại ngữ (Hình 1).

Hiện nay, phương pháp giảng dạy nghe theo đường hướng giao nhiệm vụ đã được áp dụng vào giảng dạy tiếng Trung Quốc cho người nước ngoài tại một số trường ở Trung Quốc và một số quốc gia khác trên thế giới, thu được kết quả khả quan. Sinh viên Việt Nam trong quá trình học ngoại ngữ ở phổ thông thường chưa có tính chủ động, hơn nữa kỹ năng nghe còn chưa được chú trọng. Bởi vậy, nghe là một trong những khó khăn

lớn nhất đối với sinh viên năm thứ nhất chuyên ngành tiếng Trung. Tác giả trên cơ sở các nghiên cứu ứng dụng giảng dạy nghe theo đường hướng giao nhiệm vụ của các nhà nghiên cứu trước đây, áp dụng giảng dạy trong học phần nghe 2 đối với sinh viên năm thứ nhất chuyên ngành tiếng Trung trường Đại học Hùng vương với hy vọng nâng cao trình độ nghe cho sinh viên, đồng thời phát huy tính chủ động trong học tập, hình thành kỹ năng làm việc nhóm, đặt nền móng cho các kỹ năng học nghe nói riêng và các kỹ năng học ngoại ngữ nói chung cho sinh viên.



Hình 1. Tỷ lệ các kỹ năng trong hoạt động giao tiếp

2. Cơ sở lý luận

- Nghe: Theo các tác giả Yang Huiyuan và San LiXia [1, 2] “bản chất của nghe là quá trình con người sử dụng giác quan thính giác thu nhận tín hiệu ngôn ngữ, giải mã; nhấn mạnh nguyên tắc rèn luyện kỹ năng nghe là dẫn nhập những vấn đề người học có thể hiểu; đưa ra trọng tâm của giảng dạy nghe hiểu là nâng cao 8 phương diện liên quan của kỹ năng nghe hiểu, bao gồm: khả năng

phân tích nhận biết của người học, khả năng ghi nhớ, khả năng phán đoán liên tưởng, khả năng phản ứng nhanh, khả năng vừa nghe vừa ghi nhớ, khả năng mô phỏng sau nghe, khả năng tái hiện nội dung, khả năng tổng hợp khái quát.

- Đường hướng nhiệm vụ: Nghiên cứu giảng dạy ngôn ngữ theo đường hướng nhiệm vụ (Task-based language teaching) bắt đầu từ những năm 80 của thế kỷ trước, là những lý luận giảng dạy có tầm ảnh hưởng lớn do những nhà nghiên cứu việc học ngôn ngữ thứ hai và những nhà nghiên cứu phương pháp giảng dạy ngoại ngữ căn cứ từ nhiều số liệu thực tiễn đề xuất. Hình thái sơ khai của thực tiễn giảng dạy ngôn ngữ đường hướng nhiệm vụ được tiến hành bởi Prabhu [1] tại Bangalore miền Nam Ấn Độ trong cuộc thực nghiệm cải cách giáo dục quốc tế. Cuộc thực nghiệm lần này là một thử nghiệm vĩ đại của giới giáo dục Hán ngữ đối ngoại, chia nội dung học tập thiết kế thành các nhiệm vụ khác nhau, yêu cầu học sinh học tập thông qua việc hoàn thành những nhiệm vụ này, qua đó thể hiện được đặc điểm chính là “học thông qua sử dụng, học thông qua làm”.

Dựa theo nghiên cứu của Skehan [3] cho rằng, nội hàm của nhiệm vụ bao gồm: lấy biểu đạt ý làm cơ sở; người học thông qua việc hoàn thành những hoạt động đã làm có thể tiếp nhận thông tin, tức là cần phải giải quyết vấn đề giao tiếp nào đó; những công việc mà người học hoàn thành trong quá trình hoạt động cần phải có quan hệ nhất định với một hành vi hoặc hoạt động nào đó trong hiện thực cuộc sống; hoàn thành nhiệm vụ cần phân loại thành chủ yếu và thứ yếu, tức là nhiệm vụ cần phải sắp xếp từ dễ đến khó; đối với việc đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ cần dùng căn cứ là đầu ra ngôn ngữ.

Theo Ellis [4], nhiệm vụ là một kế hoạch công việc, có tính kết nối với đầu ra, có quá trình nhận thức và quá trình chân thực trong vận dụng ngôn ngữ vào giao tiếp thực tế. Nó có thể bao gồm một hoặc nhiều trong các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Tóm lại, nhiệm vụ là một kế hoạch công việc giúp cho việc giảng dạy có mục tiêu, ý nghĩa rõ ràng, các nhiệm vụ trong bài không hạn chế hình thức và mục đích là hướng tới giao tiếp thực tế, xây dựng bối cảnh giao tiếp có liên hệ chặt chẽ với hiện thực cuộc sống. Các hoạt động giảng dạy trên lớp được sắp xếp theo thứ tự từ dễ đến khó. Người học thông qua tham gia, hoàn thành những hoạt động này để sử dụng ngôn ngữ.

- Ưu thế của việc giảng dạy nghe hiểu theo đường hướng nhiệm vụ:

+ Giảng dạy nghe theo đường hướng nhiệm vụ tuân thủ theo tinh thần tương tác, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tương tác đối với người học sử dụng ngôn ngữ “hiệp thương” trong ngữ cảnh, đồng thời đề xuất tương tác là một phương pháp hiệu quả nhất trong việc học tập ngôn ngữ giao tiếp.

+ “Học thông qua làm”: Giảng dạy nghe theo đường hướng nhiệm vụ coi việc học ngôn ngữ là một quá trình học trong làm việc - người học thông qua việc sử dụng ngôn ngữ một cách có ý nghĩa để phát triển hệ thống ngôn ngữ của bản thân, giáo viên thiết kế nhiệm vụ hướng học sinh chủ động học tập, học sinh chuyển từ bị động sang chủ động, tự mình động não để giải quyết vấn đề, từ đó trải nghiệm niềm vui học ngoại ngữ.

+ Tính chân thực: Giảng dạy nghe hiểu theo đường hướng nhiệm vụ đảm bảo tính chân thực, tính chân thực ở đây chỉ tính chân thực của thực tiễn giao tiếp trong cuộc sống hiện tại.

+ Kết hợp giữa hình thức và ý nghĩa: trong quá trình giảng dạy nghe hiểu theo đường hướng nhiệm vụ, có thể kết hợp được hình thức và ý nghĩa một cách mật thiết.

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Đối tượng và thời gian áp dụng thực nghiệm

- Sinh viên K15 đại học Ngôn ngữ Trung Quốc, khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hùng Vương. Tổng số sinh viên: 48 sinh viên.

Thời gian: Học kỳ 2 năm học 2017-2018.

Thời lượng áp dụng thực nghiệm: 36 tiết.

Sinh viên lớp K15 đại học Ngôn ngữ Trung Quốc được chia thành 2 nhóm nghe 2 ngẫu nhiên theo danh sách của Phòng Đào tạo gồm nhóm 1: 40 sinh viên (bao gồm sinh viên K15 và K13, K14 học cải thiện); nhóm 2: 26 sinh viên. Nhóm nghiên cứu lựa chọn áp dụng dạy nghe theo đường hướng nhiệm vụ đối với nhóm 2 sinh viên trong suốt học kỳ 36 tiết, nhóm 1 thực hiện dạy nghe theo phương pháp truyền thống

3.2. Các giai đoạn nhiệm vụ trong giảng dạy theo đường hướng nhiệm vụ

Mô hình thiết kế các giai đoạn của nhiệm vụ trong giảng dạy theo đường hướng nhiệm vụ của Prabhu, Skehan, Ellis và Willis (Bảng 1).

Bảng 1. So sánh các giai đoạn nhiệm vụ trong giảng dạy theo đường hướng nhiệm vụ

Quá trình	Học giả	Prabhu	Skehan	Ellis	Willis
	Nội dung				
Giai đoạn 1		Pre-task	Pre-task Activities	The pre-task phase	Pre-task
Giai đoạn 2		Task	Pre-task Activities	The during-task phase	Task cycle
Giai đoạn 3		Feedback	Post-task Activities	The post task phase	Language analysis

Căn cứ vào bảng trên chúng ta thấy rằng tiến trình thiết kế nhiệm vụ của 4 học giả tương đối giống nhau. Cơ bản được chia làm 3 giai đoạn: giai đoạn tiền nhiệm vụ (Pre-task), giai đoạn chu trình nhiệm vụ (Task-cycle) và giai đoạn sau nhiệm vụ (Post-task).

Tiền nhiệm vụ (pre - task) là giai đoạn chuẩn bị một loạt các hoạt động chuẩn bị cho giảng dạy, là việc cố gắng hết mức để chuẩn bị tốt cho hai giai đoạn tiếp theo. Ở giai đoạn này, trước khi bắt đầu hoạt động giảng dạy, người học thường không tập trung, vì vậy trước tiên phải hướng sự tập trung của người học, sau đó giáo viên đưa ra nhiệm vụ liên quan, như vậy người học sẽ tưởng mình nội dung học tập, nắm bắt được mục đích học tập để có thể tích cực tham gia vào hoạt động dạy - học.

Chu trình nhiệm vụ (Task cycle): Đây là chu trình quan trọng nhất trong quá trình giảng dạy. Ở giai đoạn này người học chủ yếu hoàn thành nhiệm vụ một mình hoặc thông qua làm việc nhóm. Giai đoạn này bao gồm 3 chu trình chính: Một là nhiệm vụ, giáo viên giao nhiệm vụ và yêu cầu hoàn thành nhiệm vụ, người học tiến hành thực hiện nhiệm vụ; Hai là kế hoạch, giáo viên đưa ra kế hoạch yêu cầu người học hoàn thành nhiệm vụ trong một thời gian nhất định; Ba là báo cáo, sau khi nhiệm vụ hoàn thành, người học báo

cáo quá trình, phương thức sử dụng và kết luận sau khi thực hiện nhiệm vụ.

Sau nhiệm vụ (Post-task) là giai đoạn cuối cùng trong hoạt động giảng dạy, là quá trình phân tích, quy nạp và tổng kết rút kinh nghiệm. Giai đoạn này yêu cầu giáo viên và người học cùng nhau thực hiện, giáo viên tổng kết và đánh giá tình hình hoàn thành nhiệm vụ của người học, người học sẽ đưa ra kinh nghiệm thu được.

3.3. Tiến trình giảng dạy nghe 2 theo đường hướng nhiệm vụ

- Khái quát về học phần nghe 2: Học phần nghe 2 gồm 2 tín chỉ, tổng 36 tiết, trong đó có 24 tiết lý thuyết và 10 tiết thảo luận, 2 tiết kiểm tra. Hiện nay, trong chương trình đào tạo ngành ngôn ngữ Trung Quốc, học phần nghe 2 sử dụng giáo trình “Giáo trình nghe Hán ngữ” quyển 2 (bản chỉnh sửa) do Dương Tuyết Mai, Hồ Ba chủ biên, nhà xuất bản Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh. Giáo trình gồm 20 bài, mỗi bài chú trọng luyện nghe về chủ đề ngữ pháp đã được học, bao gồm 3 phần và các dạng bài tập khác nhau.

- Từ chủ đề ngữ pháp của từng bài học chúng tôi đã thiết kế mô hình giảng dạy theo đường hướng nhiệm vụ nhằm phù hợp với cả bài và từng dạng bài tập được dựa theo bảng 2:

Bảng 2. Các bước thực hiện nhiệm vụ

	Giai đoạn tiền nhiệm vụ		Giai đoạn thực hiện nhiệm vụ	Giai đoạn sau nhiệm vụ
Dẫn dắt vào đề	Luyện tập các bài tập liên quan đến từ, ngữ pháp đã học	Giới thiệu chủ đề	Các nhóm nghe bài tập, cá nhân tự hoàn thiện nhiệm vụ	Đánh giá tổng thể
Nhắc lại kiến thức ngữ pháp		Hoàn thành các dạng nhiệm vụ bài tập tương tự	Thảo luận nhóm, đưa ra các đáp án thống nhất	Nghe lại, cùng tìm đáp án chính xác, phân tích từng lựa chọn.
Nhắc lại cấu trúc			Nộp kết quả	Luyện tập, củng cố lại kiến thức ngữ pháp.
		Giao nhiệm vụ và công tác chuẩn bị		Các hoạt động sau khi hoàn thành nhiệm vụ

Sau khi thiết kế các bước thực hiện nhiệm vụ trên, chúng ta có thể áp dụng vào bài học cụ thể như sau:

Đối với phần thứ nhất của bài nghe: Nghe câu hoặc hội thoại để lựa chọn đáp án đúng. Áp dụng toàn bộ 3 bước của giai đoạn tiền nhiệm vụ, để học sinh củng cố, hoàn thiện và sử dụng đúng các kiến thức ngữ pháp đã được học, các bước trong giai đoạn thực hiện nhiệm vụ là bước vô cùng quan trọng, đòi hỏi sinh viên phải có kỹ năng làm việc cá nhân và hợp tác nhóm hiệu quả, ở giai đoạn sau nhiệm vụ sau khi phân tích các câu cụ thể, có thể linh hoạt yêu cầu sinh viên nghe và nhắc lại nội dung nghe để củng cố kiến thức ngữ pháp. Cuối cùng chúng ta có thể sử dụng hình thức tích điểm cho mỗi câu trả lời đúng của mỗi nhóm để làm điểm chuyên cần, hoặc thi đua, phạt đối với các nhóm có số lần xếp hạng kém nhất liên tục...

Đối với phần thứ 2 của bài nghe là dạng bài nghe hội thoại và đoạn văn để hoàn thành bài tập, chúng ta có thể áp dụng từ bước thứ 3 của giai đoạn tiền nhiệm vụ: Dẫn dắt chủ đề, đưa ra các câu hỏi liên quan tới chủ đề bài học để từ từ đưa tư duy của sinh viên hướng

tới chủ đề của bài, sau đó giao cho sinh viên các nhiệm vụ để hoàn thành dạng bài theo yêu cầu. Sinh viên tiếp tục hoạt động cá nhân và thảo luận nhóm theo yêu cầu của giáo viên ở giai đoạn thực hiện nhiệm vụ. Cuối cùng, giáo viên và các nhóm cùng nghe, thảo luận phương án chính xác cho từng bài tập, phân tích các câu trong bài nghe. Luyện tập bằng hình thức yêu cầu cá nhân hoặc nhóm thảo luận quan điểm cá nhân đối với chủ đề bài học...

Đối với phần thứ 3 của bài nghe là bài nghe nâng cao được yêu cầu bố trí bài tập về nhà. Giáo viên cũng có thể áp dụng các bước của các giai đoạn nhiệm vụ yêu cầu sinh viên thực hiện nhiệm vụ ở nhà và nộp báo cáo vào giờ nghe sau.

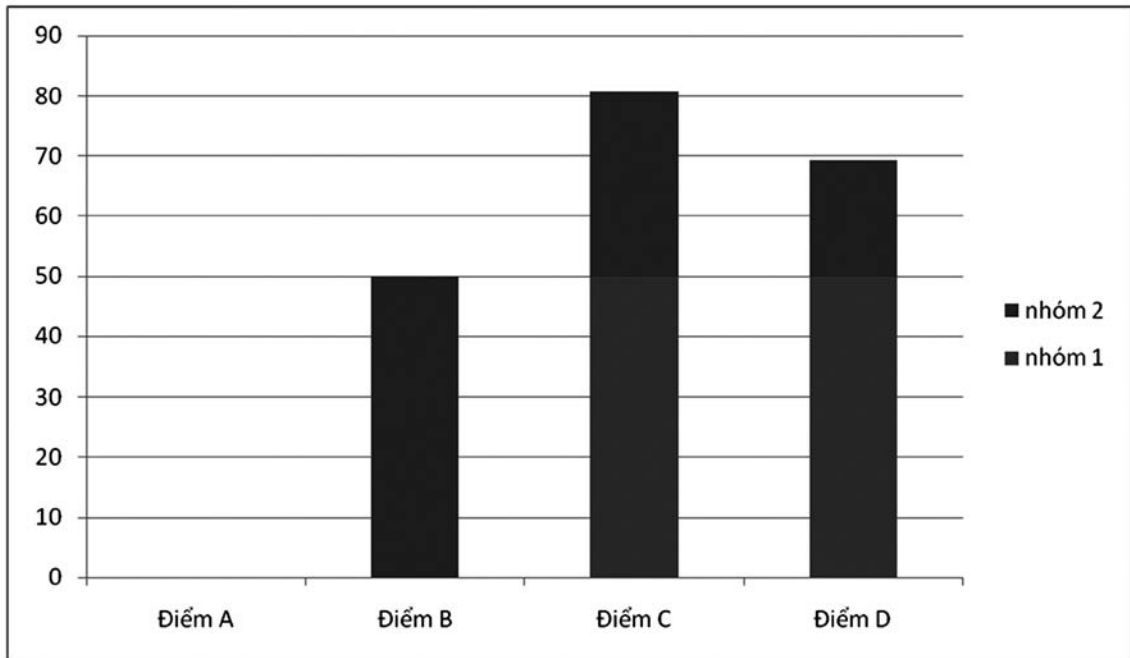
4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Kết quả sau thực nghiệm

Kết quả điểm thi học kỳ của sinh viên đối tượng trong nghiên cứu được thể hiện ở Bảng 3 và Hình 2 thông qua thống kê kết quả điểm của sinh viên chính quy thu thập được tại Phòng Đào tạo của Trường Đại học Hùng Vương.

Bảng 3. Tổng hợp điểm thi học kỳ môn nghe 2

	Điểm A	Điểm B	Điểm C	Điểm D	Điểm F	Tổng sinh viên
Nhóm 1	0	0	11	11	0	22
Nhóm 2	0	13	8	5	0	26

**Hình 2. Tỷ lệ điểm thi học kỳ môn nghe 2**

Qua bảng thống kê kết quả điểm thi học phần nghe 2 của K15 đại học ngôn ngữ Trung Quốc, chúng ta có nhóm 1 tỷ lệ sinh viên đạt kết quả khá giỏi là 0%, trong khi nhóm 2 đạt 50%, tỷ lệ điểm trung bình của nhóm 1 là 50%, nhóm 2 là 30,7%, dưới trung bình của nhóm 1 là 50%, nhóm 2 là 19,3%. Kết quả trên cho thấy phương pháp dạy nghe theo đường hướng nhiệm vụ có tác động tích cực nhất định đối với trình độ nghe của sinh viên.

4.2. Thảo luận

Khảo sát kết quả sau khi ứng dụng phương pháp giảng dạy theo đường hướng nhiệm vụ

chúng ta thấy có sự tiến bộ về trình độ của sinh viên so với phương pháp truyền thống. Ngoài ra, nghiên cứu cũng phỏng vấn ngẫu nhiên một số sinh viên thuộc nhóm 2 sau khi vận dụng thực nghiệm, kết quả có 12/15 sinh viên cảm thấy hứng thú đối với môn nghe, có 15/15 đã thay đổi phương pháp học tập, cảm thấy chủ động hơn trong việc học, 13/15 sinh viên cho rằng học kỹ năng nghe theo đường hướng giao nhiệm vụ có sự hỗ trợ nhất định đối với kỹ năng nói, một số sinh viên cho biết bản thân có thay đổi rõ rệt về tính cách, bớt tính rụt rè, tự tin hơn, thích giao tiếp với các bạn sinh viên Trung Quốc.

5. Kết luận

Giảng dạy theo đường hướng nhiệm vụ lấy phương châm chủ yếu là “học thông qua làm”, phù hợp với quan điểm “lấy sinh viên làm trọng tâm giảng dạy”, nhấn mạnh quan điểm học đi đôi với hành, nhất là trong giảng dạy ngoại ngữ, nghe hiểu và sử dụng vào giao tiếp. Ngoài ra, giảng dạy nghe hiểu theo đường hướng nhiệm vụ có thể yêu cầu tất cả học sinh tham gia vào nhiệm vụ học tập, phát huy tối đa tính chủ động, tích cực và tính năng động của sinh viên. Phương pháp giảng dạy này giúp cho các giờ nghe loại bỏ được “sự nhàm chán”, kích thích hứng thú học tập của sinh viên đối với môn nghe. Giảng dạy theo đường hướng nhiệm vụ trong học phần nghe nên được thực hiện xuyên suốt, bắt đầu từ nghe sơ cấp để sinh viên có thể được rèn luyện kỹ năng làm việc ngay từ khi mới bắt đầu. Mô hình giảng dạy theo đường hướng

nhiệm vụ được thực hiện cụ thể theo từng dạng bài tập, từng phần và từng bài học, do vậy yêu cầu đối với giáo viên trước khi lên lớp phải có sự chuẩn bị kỹ càng, xây dựng từng nhiệm vụ một cách cụ thể và đa dạng, nhiệm vụ phải được xây dựng trên nền tảng kiến thức sinh viên đã được học.

Tài liệu tham khảo

- [1] Yang Huiyuan (1996). *Hanyu tinglishuo jiaoxue*, Beijing yuyan daxue chubanshe.
- [2] San LiXia (2014). *Renwuxing jiaoxuefa zai duiwaihanyutinglijiaoxue zhong de yingyong*, Lanzhou University.
- [3] Skehan (1998). *P.A Cognitive Approach to language teaching*, Oxford, Oxford Unevesity Press.
- [4] Ellis (2003). *Task - Based language Leaning and Teaching*, Oxford University Press: 222.

CHINESE LISTENING 2 COURSE TASK-BASED TEACHING METHOD AT HUNG VUONG UNIVERSITY

Nguyen Thi Ngoc Dung¹

¹*Faculty of Foreign Languages Department, Hung Vuong University, Phu Tho*

Abstract

Listening is one of the most important skills for foreign language learners, which is the foundation to improve the other skills such as reading, speaking, and writing. Credited training has limited on-class hours but more time for self-study. The task-based teaching method is novel one that is not only affordable the demands of language abilities training but enhanced the proactive ability by combining the self-study and network study skills.

Keywords: *Task-based teaching, Chinese listening, learning by doing.*